| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂN TRỤ**<br>**TỈNH LONG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 102/2022/DS-ST
Ngày: 08-11-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Lô.

2. Bà Mai Thị Bỉ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Luyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 161/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số X, đường NĐC, Phường Y, thành phố TA, tỉnh Long An (có đơn xin vắng mặt).

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số Z, ấp B, xã BT, huyện T, tỉnh Long An (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ trình bày: Ông có cho ông Nguyễn Văn U vay tiền vào ngày 11/01/2022 số tiền là 11.000.000 đồng, ngày 15/01/2022 số tiền là 36.000.000 đồng. Những lần vay tiền này đều có lập thành văn bản do chính ông U viết và ký tên, ghi rõ họ tên Nguyễn Văn U, thỏa thuận lãi suất cho vay là 3%/tháng, thời hạn trả nợ là 01 tháng. Tuy nhiên, từ khi vay tiền cho đến nay ông U vẫn chưa trả cho ông khoản tiền lãi nào và đã hết thời hạn trả nợ nhưng ông U cũng chưa trả cho ông số tiền tiền nợ vay nào nên ông làm đơn khởi kiện

yêu cầu ông Nguyễn Văn U phải trả cho ông số tiền nợ vay là 11.000.000 đồng + 36.000.000 đồng = 47.000.000 đồng, ông không yêu cầu tính lãi và không đồng ý cho ông U trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn U trình bày: Ông thừa nhận có vay tiền của ông Đ số tiền 47.000.000 đồng vào các ngày như ông Đ trình bày. Tuy nhiên, từ khi vay tiền ông đều trả lãi đầy đủ cho ông Đ với lãi suất 10%/tháng nhưng khi giao tiền lãi mỗi tháng ông không lập văn bản nên không có chứng cứ chứng minh. Vì vậy, ông đồng ý trả số tiền nợ vay là 47.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Đ nhưng ông yêu cầu được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về các vấn đề của vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn trình bày đồng ý trả số tiền nợ vay 47.000.000 đồng nhưng hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có khả năng trả nợ một lần nên xin được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Minh Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn U trả tiền nợ vay theo các Giấy vay tiền ngày 11/01/2022 và 15/01/2022, bị đơn hiện đang cư trú tại xã BT, huyện T, tỉnh Long An theo xác nhận ngày 06/10/2022 của Công an xã BT, huyện T, tỉnh Long An. Như vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về tất cả các vấn đề của vụ án nên vụ án được đưa ra xét xử sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đ yêu cầu ông Nguyễn Văn U trả số tiền nợ vay theo các giấy nợ do ông U tự viết ngày ngày 11/01/2022 số tiền là 11.000.000 đồng, ngày 15/01/2022 số tiền là 36.000.000 đồng, tổng cộng là 47.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi. Xét thấy đã hết thời hạn trả nợ theo thỏa thuận trong các "Biên nhận" viết tay nhưng ông U vẫn chưa trả các khoản tiền nợ vay nên ông U có nghĩa vụ trả cho ông Đ số tiền nợ vay 47.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân

sự năm 2015. Bị đơn ông Nguyễn Văn U cũng đồng ý trả số tiền nợ vay là 47.000.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử ghi nhận, ông Nguyễn Văn U có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền nợ vay là 47.000.000 đồng. Ông U có yêu cầu được trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền 47.000.000 đồng nhưng không được ông Đ đồng ý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin trả dần của ông U.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Văn U phải chịu 2.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn, ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, hoàn trả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền 1.175.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006221 ngày 06/10/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh Đ về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với ông Nguyễn Văn U.

Ông Nguyễn Văn U có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền nợ vay là 47.000.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn U phải chịu 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông Đ số tiền 1.175.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006221 ngày 06/10/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Hoàng Dung**